

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN VÀ XÂY DỰNG BÌNH DƯƠNG**  
**BÁO CÁO RÀ SOÁT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ NĂM 2018**

Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung năm 2018 được xây dựng dựa trên Điều lệ hiện hữu của Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương, nhằm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành. Sau đây là một số nội dung sửa đổi nổi bật:

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	ĐƯỢC KIẾN SỬA ĐỔI	THAM CHIẾU
1	<p><b>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở và thời hạn hoạt động của công ty</b></p> <p>6. Thời hạn hoạt động của Công ty là năm mươi năm (50 năm) kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Việc chấm dứt hoạt động trước thời hạn hoặc gia hạn hoạt động của Công ty phải do Đại hội đồng cổ đông quyết định và được tiến hành đúng trình tự, thủ tục theo quyết định của Luật doanh nghiệp.</p>	<p><b>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty</b></p> <p>5. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo khoản 2 Điều 53 hoặc gia hạn hoạt động theo Điều 54 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty bắt đầu từ ngày thành lập cho đến khi có quyết định chấm dứt hoạt động của Đại hội đồng cổ đông hoặc chấm dứt theo quy định của pháp luật.</p>	<p><b>Điều 2</b> Điều lệ mẫu của Thông Tư 95/2017/TT-BTC</p>
2	<p><b>Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu</b></p> <p>3. Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn hai tháng (hoặc có thể lâu hơn theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty, người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu.</p>	<p><b>Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu</b></p> <p>3. Trong thời hạn hai tháng kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn hai tháng (hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty, người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu.</p>	<p><b>Điều 7</b> Điều lệ mẫu của Thông Tư 95/2017/TT-BTC</p>
3	<b>Điều 10. Chuyển nhượng cổ phần</b>	<b>Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần</b>	<b>Điều 9</b> Điều lệ mẫu của

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ KIẾN SỬA ĐỔI	THAM CHIẾU
	5. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.	2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.	Thông Tư 95/2017/TT-BTC.
4	<b>Điều 16. Quyền của cổ đông</b> <p>1. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau</p> <p>h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 90.1 của Luật Doanh nghiệp</p> <p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có các quyền sau:</p> <p>a. Đề cử các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Điều 28.5 và Điều 40.5</p>	<b>Điều 13. Quyền của cổ đông</b> <p>2. Cổ đông phổ thông có các quyền sau</p> <p>i. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 129.1 của Luật Doanh nghiệp</p> <p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có các quyền sau:</p> <p>a. Đề cử các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các <b>Điều 26</b> và <b>Điều 37</b> của điều lệ này.</p>	<b>Điều 12 Điều lệ mẫu</b> của Thông Tư 95/2017/TT-BTC
5	<b>Điều 18. Đại hội đồng cổ đông</b> <p>3. Đại hội đồng cổ đông bất thường:</p> <p>c. Khi số thành viên của Hội đồng quản trị ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số được bầu tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất;</p>	<b>Điều 15. Đại hội đồng cổ đông</b> <p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>c. Số thành viên Hội đồng quản trị, <b>thành viên độc lập</b> <b>Hội đồng quản trị</b>, <b>Thành viên Ban kiểm soát</b> ít hơn số thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật hoặc số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số thành viên quy định tại Điều lệ này;</p>	<b>Điều 14 Điều lệ mẫu</b> của Thông Tư 95/2017/TT-BTC

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ KIẾN SỬA ĐỔI	THAM CHIẾU
	d. Một cổ đông hoặc một nhóm cổ đông sở hữu trên 5% số cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất 6 tháng yêu cầu triệu tập đại hội bằng một văn bản kiến nghị nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan	<p><b>d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 13</b> Điều lệ này yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;</p> <p><i>Nội dung tương ứng quy định tại khoản 3 Điều 13 như sau:</i></p> <p><i>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng.</i></p>	
6	<p><b>Điều 19. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định bằng văn bản về các vấn đề sau:</p> <p>1. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua <del>eé giá trị từ 50%</del> <del>trở lên tổng giá trị tài sản</del> của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;</p> <p>n. <del>Việc Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị;</del></p>	<p><b>Điều 16. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:</p> <p>1. Quyết định giao dịch <b>đầu tư/bán</b> số tài sản <b>có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản</b> của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán;</p>	<p><b>Điều 15</b> Điều lệ mẫu của Thông Tư 95/2017/TT-BTC</p>
7	<b>Điều 21. Thay đổi các quyền</b>	<b>Điều 18. Thay đổi các quyền</b>	<b>Điều 17</b> Điều lệ mẫu

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ KIẾN SỬA ĐỔI	THAM CHIẾU
	<p>1. Việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được <del>cổ đông nắm giữ ít nhất 51% cổ phần phổ thông tham dự họp</del> thông qua, đồng thời được <del>cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần ưu đãi</del> nêu trên biểu quyết thông qua.....</p>	<p>1. Việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được <b>cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp</b> thông qua đồng thời được <b>cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi</b> nêu trên biểu quyết thông qua.....</p>	<p>của Thông Tư 95/2017/TT-BTC</p>
8	<p><b>Điều 22. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp, và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>1. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:</p> <p>a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội <del>thậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông</del>; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;</p> <p>2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được đề cập tại khoản 3 Điều 16 của Điều lệ này có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Công ty ít nhất ba (3) ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông. Đề xuất phải bao gồm họ và tên cổ đông, số lượng và loại cổ phần người đó nắm giữ, và nội dung đề nghị đưa vào chương trình họp.</p>	<p><b>Điều 19. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:</p> <p>a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập <b>không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông</b>;</p> <p>4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định <b>tại khoản 3 Điều 13</b> Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bao gồm họ và tên cổ đông, <b>địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với</b></p>	<p><b>Điều 18 Điều lệ mẫu</b> của Thông Tư 95/2017/TT-BTC</p>

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ KIẾN SỬA ĐỔI	THAM CHIẾU
	<p>3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối những đề xuất liên quan đến <b>Khoản 3 của 0</b> trong các trường hợp sau:</p> <p>b. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ <b>ít nhất 5% cổ phần phổ thông</b> trong thời gian liên tục ít nhất sáu tháng</p>	<p>cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là <b>tổ chức</b>; số lượng và loại cổ phần cổ đông đó nắm giữ, và nội dung kiến nghị đưa vào chương trình họp.</p> <p>5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại <b>khoản 4 Điều này</b> nếu thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <p>b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ <b>từ 10% cổ phần phổ thông</b> trở lên trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng theo quy định tại <b>khoản 3 Điều 13 Điều lệ này</b>;</p>	
9	<p><b>Điều 23. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng <del>ba mươi</del> phút kể từ thời điểm án định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp.</p> <p>3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng <del>ba mươi</del> phút kể từ thời điểm án định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai, và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và</p>	<p><b>Điều 20. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng <b>sáu mươi (60)</b> phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp.</p> <p>3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng <b>sáu mươi (60)</b> phút kể từ thời điểm án định khai mạc đại hội, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai. Trong trường hợp này, đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp, được</p>	<p><b>Điều 19 Điều lệ mẫu</b> <b>của Thông Tư</b> <b>95/2017/TT-BTC</b></p>

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ KIẾN SỬA ĐỔI	THAM CHIỀU
	có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn	coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất	
10	<p><b>Điều 25. Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>2. <del>Trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 của Điều 25, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông</del></p> <p>e. Quyết định đầu tư hoặc giao dịch mua, bán thế chấp hoặc cầm cố dự án đầu tư hoặc tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ <b>50%</b> trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kê toán đã được kiểm toán gần nhất.</p>	<p><b>Điều 22. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>3. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phần và số lượng cổ phần được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty thực hiện có giá trị từ <b>35%</b> trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<b>Điều 21</b> Điều lệ mẫu của Thông Tư 95/2017/TT-BTC

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ KIẾN SỬA ĐỔI	THAM CHIẾU
11	<p><b>Điều 25. Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>4. Thuộc thẩm quyền của đại hội đồng cổ đông, các vấn đề sau đây có thể được thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản:</p> <p>d. Quyết định đầu tư hoặc giao dịch mua, bán, thế chấp hoặc cầm cố dự án đầu tư hoặc tài sản Công ty hoặc chi nhánh có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</p>	<p><b>Điều 23. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</b></p> <p>2. Các vấn đề sau đây có thể được thông qua bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:</p> <p>e. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty.</p>	<p><b>Điều 22 Điều lệ mẫu của Thông Tư 95/2017/TT-BTC</b></p>
12	<p><b>Điều 28. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p>5. Các cổ đông nắm giữ số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% <del>đến dưới</del> 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% <del>đến dưới</del> 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.</p>	<p><b>Điều 26. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p>2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ <b>10% đến dưới 20%</b> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ <b>20% đến dưới 30%</b> được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.</p>	<p><b>Điều 25 Điều lệ mẫu của Thông Tư 95/2017/TT-BTC</b></p>

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ KIẾN SỬA ĐỔI	THAM CHIẾU
	cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên;	3. Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.	
13	<b>Điều 28. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</b>  2. Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người do Đại hội đồng cổ đông bầu theo phương thức bầu dồn phiếu hoặc miễn nhiệm, bãi nhiệm theo thể thức công khai, trực tiếp hoặc bỏ phiếu kín. Các ứng cử viên trúng cử thành viên Hội đồng quản trị là các ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị; Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành được xác định theo phương thức làm tròn xuống.	<b>Điều 27. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</b>  1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.  2. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau: Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.	<b>Điều 26 Điều lệ mẫu của Thông Tố 95/2017/TT-BTC</b>
14	<b>Điều 30. Nhiệm vụ, quyền hạn và quyền lợi của</b>	<b>Điều 28. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản</b>	<b>Điều 27 Điều lệ mẫu</b>

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ KIẾN SỬA ĐỔI	THAM CHIÉU
	<p><b>Hội đồng quản trị</b></p> <p>4. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:</p> <p>c. Trong phạm vi quy định tại Điều 108.2 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Điều 120.3 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thâu tóm công ty và liên doanh);</p>	<p>tri</p> <p>3. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:</p> <p>c. Trong phạm vi quy định tại <b>khoản 2 Điều 149 Luật doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 1, khoản 3 Điều 162 Luật doanh nghiệp</b> phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng của Công ty;</p>	<p>của Thông Tư 95/2017/TT-BTC</p>
15	<p><b>Điều 31. Chủ tịch Hội đồng quản trị và thành viên Hội đồng quản trị</b></p> <p>1. <del>Đại hội đồng cổ đông hoặc</del> Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch. Việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Tổng giám đốc điều hành phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.</p> <p>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm triệu tập và chủ tọa Đại hội đồng cổ đông và các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đồng thời có những quyền và trách nhiệm khác quy định tại Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp. Phó Chủ tịch có các quyền và nghĩa vụ như Chủ tịch trong trường hợp được Chủ tịch ủy quyền nhưng chỉ trong trường hợp Chủ tịch đã thông báo cho Hội đồng quản trị rằng mình vắng mặt hoặc phải vắng mặt vì</p>	<p><b>Điều 30. Chủ tịch Hội đồng quản trị</b></p> <p>1. Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch.</p> <p>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có nghĩa vụ chuẩn bị chương trình, tài liệu, triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị; chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; đồng thời có các quyền và nghĩa vụ khác quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ này.</p>	<p><b>Điều 29 Điều lệ mẫu</b> của Thông Tư 95/2017/TT-BTC</p>

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ KIẾN SỬA ĐỔI	THAM CHIẾU
	<p>những lý do bất khả kháng hoặc mất khả năng thực hiện nhiệm vụ của mình. Trong trường hợp nêu trên Chủ tịch không chỉ định Phó Chủ tịch hành động như vậy, các thành viên còn lại của Hội đồng quản trị sẽ chỉ định Phó Chủ tịch. Trường hợp cả Chủ tịch và Phó Chủ tịch tạm thời không thể thực hiện nhiệm vụ của họ vì lý do nào đó, Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm một người khác trong số họ để thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch theo nguyên tắc đa số quá bán</p>		
16		<p><b>Điều 33. Người phụ trách quản trị công ty</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm.</li> <li>2. Người phụ trách quản trị công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:             <ol style="list-style-type: none"> <li>a. Có hiểu biết về pháp luật;</li> <li>b. Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty;</li> <li>c. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và quyết định của Hội đồng quản trị.</li> </ol> </li> <li>3. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị công ty tùy từng thời điểm.</li> <li>4. Người phụ trách quản trị công ty có các quyền và</li> </ol>	<p><b>Điều 32 Điều lệ mẫu của Thông Tư 95/2017/TT-BTC</b></p>

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ KIẾN SỬA ĐỔI	THAM CHIẾU
		<p>nghĩa vụ sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;</li> <li>b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;</li> <li>c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;</li> <li>d. Tham dự các cuộc họp;</li> <li>e. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;</li> <li>f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát;</li> <li>g. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty.</li> <li>h. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ này;</li> <li>i. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</li> </ul>	
17	<p><b>Điều 35 Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành</b></p> <p>2. <u>Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc điều hành là ba (03) năm có thể được tái bổ nhiệm.</u> Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc điều hành không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định</p>	<p><b>Điều 36. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc</b></p> <p>2. <u>Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm.</u> Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định</p>	<p><b>Điều 35 Điều lệ mẫu của Thông tư 95/2017/TT-BTC</b></p>

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ KIẾN SỬA ĐỔI	THAM CHIẾU
		của pháp luật và Điều lệ này.	
18	<b>Điều 34. Thủ ký Công ty</b>	<b>Bỏ Điều này</b>	<b>Không thấy ghi nhận trong Điều lệ mẫu của Thông Tư 95/2017/TT-BTC</b>
19	<b>Điều 40. Tổ chức Ban kiểm soát</b>  5. Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ <b>5% đến dưới 10%</b> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ <b>10% đến dưới 30%</b> được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa v bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên	<b>Điều 37. Ứng cử, đề cử Thành viên Ban kiểm soát</b> 1. Việc ứng cử, đề cử Thành viên Ban kiểm soát được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 25 Điều lệ này  <i>Nội dung tương ứng như sau:</i> “Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ <b>10% đến dưới 20%</b> tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ <b>20% đến dưới 30%</b> được đề cử tối đa hai (02) ứng viên...”	<b>Điều 36 Điều lệ mẫu của Thông Tư 95/2017/TT-BTC</b>
20	<b>Điều 58. Giải quyết tranh chấp nội bộ</b>  1. Khi phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới hoạt động của Công Ty hay tới quyền của các cổ đông phát sinh từ Điều lệ hay từ bất cứ quyền hoặc nghĩa vụ do Luật doanh nghiệp hay các luật khác hoặc các quy định hành chính quy định, giữa	<b>Điều 56. Giải quyết tranh chấp nội bộ</b> 1. Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan tới hoạt động của Công ty, quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Luật doanh nghiệp, các quy định pháp luật khác, Điều lệ này, các quy định giữa:	<b>Điều 55 Điều lệ mẫu của Thông Tư 95/2017/TT-BTC</b>

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ KIẾN SỬA ĐỔI	THAM CHIẾU
	<p>i. Một cổ đông hay các cổ đông với Công Ty ; hoặc</p> <p>ii. Một cổ đông hay các cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành hay cán bộ quản lý cao cấp thì các bên liên quan sẽ "gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ chủ trì việc giải quyết tranh chấp và sẽ yêu cầu mỗi bên trình bày các yếu tố thực tiễn liên quan đến tranh chấp trong <del>vòng 07 ngày làm việc</del> kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Nếu tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu chỉ định một chuyên gia độc lập để hành động với tư cách là trọng tài cho quá trình giải quyết tranh chấp;</p> <p>2. Nếu không có quyết định hoà giải nào đạt được trong vòng <del>2 tuần</del> từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra <del>Trọng tài kinh tế hoặc Tòa án kinh tế</del>;</p> <p>3. Mỗi bên sẽ tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực</p>	<p>i. Cổ đông với Công ty;</p> <p>ii. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc hay người điều hành khác;</p> <p>Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong <b>vòng 30 ngày làm việc</b> kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu hoặc chỉ định một chuyên gia độc lập làm trung gian hòa giải cho quá trình giải quyết tranh chấp</p> <p>2. Trường hợp không đạt được quyết định hoà giải trong vòng sáu (<b>06</b>) <b>tuần</b> từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, một bên có thể đưa tranh chấp đó ra <b>Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC)</b> để giải quyết theo quy tắc <b>tổ trọng tài của VIAC</b>.</p> <p>3. Các bên tự chịu chi phí có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải. Việc thanh toán các chi phí của <b>Trọng tài</b> được <b>thực hiện theo phán quyết của Trọng tài</b>.</p>	

STT	ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ KIẾN SỬA ĐỔI	THAM CHIẾU
	hiện theo phán quyết của Toà án		

Bình Dương, ngày ..... tháng ..... năm 2018

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**PHAN TÂN ĐẠT**